

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 143/2026/HS-ST
Ngày: 11 - 8 - 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Bạo

Bà Trần Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1017/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước C, sinh ngày 31 tháng 03 năm 2005 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ C, phường N, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số 048205007285 cấp ngày 01/03/2024, Nơi cấp: Cục C1 về TTXH; con ông Nguyễn Phước N (SN: 1977) và bà Nguyễn Thị Như T (SN: 1980); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Lê Tự R, sinh năm 1959

Địa chỉ: K đường P, phường A, TP . (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Phước N, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ C, phường N, thành phố Đà Nẵng (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/01/2026, Nguyễn Phước C (có giấy phép lái xe hạng A1, số: 480232009583) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43H1-341.57 lưu thông trên đường Đ tại làn đường dành cho xe máy, xe thô sơ theo hướng từ cầu vượt N về hầm chui Đ. Lúc này, ông Lê Tự R, sinh năm: 1959, trú tại: số K đường P, phường A, thành phố Đà Nẵng, có nồng độ cồn trong máu là 27.7mmol/l, điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 43D1-536.74 lưu thông trên đường Đ hướng từ hầm chui Đ về cầu vượt Ngã ba Huế ở làn đường đối diện phía bên kia đường. Khi đến khu vực giao nhau giữa đường B và đường Đ, ông Lê Tự R chuyển hướng rẽ trái qua đường để đi vào đường B. Do bị khuất tầm nhìn bởi các phương tiện giao thông di chuyển cùng chiều ở các làn đường khác nên Nguyễn Phước C không quan sát thấy ông Lê Tự R điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43D1-536.74 đang chuyển hướng từ đường Đ vào đường B nên C đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43H1-341.57 tông vào xe mô tô biển kiểm soát 43D1-536.74 do ông R điều khiển gây tai nạn. Bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 43H1-341.57 va chạm với mặt sau, ngoài yếm chắn gió và ốp nhựa sườn xe tương ứng phía trong bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 43D1-536.74. Hậu quả: Ông R bị chấn thương sọ não nặng.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Phước Chính xác Đ không có cồn trong máu.

- Tang vật tạm giữ:

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43H1-341.57 do ông Nguyễn Phước N, sinh năm: 1977, trú: Tổ C, phường N, thành phố Đà Nẵng, là cha của Nguyễn Phước C đứng tên chủ sở hữu.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 43D1-536.74 do ông Lê Tự R đứng tên chủ sở hữu.

+ 01 giấy phép lái xe số 480232009583 tên Nguyễn Phước C, hạng A1.

+ 01 đăng ký xe biển số 43H1-341.57 đứng tên Nguyễn Phước N.

- Tiến hành xác minh tại khu vực xảy ra tai nạn không có camera; xác minh nhà dân gần vị trí xảy ra tai nạn có camera nhưng không ghi nhận được hình ảnh nơi xảy ra tai nạn.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T2 ra Thông báo số 779/TB-VPCQCSĐT ngày 21/01/2026 về việc tìm người chứng kiến, người liên quan, người biết việc nhưng không có kết quả.

- Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện theo quy định.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 59/KLTTCT-TTPY ngày 06/04/2026 của Trung tâm pháp y thành phố Đ xác định:

“1. Các kết quả chính:

1.1. Kết quả khám giám định:

- Chấn thương sọ não gây tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, xuất huyết dưới nhện rải rác bán cầu phải đã được phẫu thuật mở nắp sọ lấy máu tụ dưới màng cứng tạm ổn. Hiện tại tình trạng xuất huyết dưới nhện bán cầu phải đã hấp thu, tụ dịch dưới màng cứng bán cầu não trái chỗ dày nhất Dmax # 5mm. Khuyết sọ bán cầu não phải kích thước # 100x123mm, đáy phập phồng. Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được, còn đau đầu, chóng mặt khi thay đổi thời tiết, chưa phát hiện yếu liệt. Tay, chân vận động gấp, duỗi và tự đi lại được. Đại tiện, tiểu tiện tự chủ.

- 01 sẹo kích thước trung bình vùng trán đỉnh - thái dương bên phải;

- 01 sẹo kích thước nhỏ vùng đỉnh phải;

- 01 sẹo kích thước nhỏ vùng trán trái,

- Kiểm tra vùng ngực, lưng và bụng không thấy dấu vết gì bên ngoài;

- 01 vết thương còn rỉ dịch kích thước trung bình sát phía trên mắt cá trong cẳng chân phải. Vận động gấp, duỗi khớp cổ chân phải được bình thường;

- 01 vết thương có chỗ còn rỉ dịch kích thước trung bình ở mu bàn chân phải, trên nền xương bàn III, IV. Mất ngón III, IV và mất đầu xa ngón V bàn chân phải.

1.2. Kết quả khám chuyên khoa: không.

1.3. Kết quả cận lâm sàng:

+ CT Scanner sọ não dựng hình 3D: Tụ dịch dưới màng cứng bán cầu não trái dày nhất Dmax # 5mm. Khuyết sọ bán cầu não phải kích thước # 100x123mm.

+ X quang xương bàn ngón chân phải: Cắt cụt đốt gần các ngón III, IV, V bàn chân phải.

1.4. Kết quả khác: không.

“2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Tự R tại thời điểm giám định là: 63% (sáu mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Không.”

* *Kết quả giám định dấu vết va chạm:*

Tại Kết luận giám định số 355/KL-KTHS ngày 26/02/2026 Phòng K Công an thành phố T2 xác định:

“1. Dấu vết va chạm trên phương tiện cần giám định

Xe mô tô biển số 43H1-341.57: Là xe mô tô dán nhãn hiệu SIRIUS được sơn màu xanh, có các dấu vết sau:

+ Vết 1: Vết trầy xước su, kim loại tại rìa mặt lặn, má lốp, niềng vành kim loại bên trái bánh trước, tương ứng dòng ký tự "NYLON TUBE TYPE" in trên má lốp, vết có dạng không liên tục nằm trên diện (30x7)cm. Vết có chiều hướng từ mặt lặn vào tâm, ngược chiều tiến bánh xe.

+ Vết 2: Vết trầy xước, mất kim loại màu trắng tại mặt trước trục đỉnh nan hoa bên trái bánh trước, vị trí thấp nhất cách mặt đất 24cm, vết có dạng không liên tục nằm trên diện (5x1)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau, sang phải.

- Xe mô tô biển số 43D1-536.74: Là xe mô tô dán nhãn hiệu S WAVE được sơn màu đen, có các dấu vết sau:

+ Vết 1: Vết trầy xước, nứt gãy nhựa kèm bám dính su màu đen (dạng vân má lốp) tại mặt sau, ngoài yếm chắn gió và ốp nhựa sườn xe tương ứng phía trong bên phải, vị trí thấp nhất cách mặt đất 21cm, vết có dạng không liên tục nằm trên diện (23x10)cm. Vết có chiều hướng từ sau ra trước, sang trái.

+ Vết 2: Vết trầy xước kim loại kèm bám dính chất màu trắng tại mặt sau, ngoài chân đạp thắng bên phải, vị trí thấp nhất cách mặt đất 25cm, vết có dạng không liên tục nằm trên diện (3x0,7)cm, vết có chiều hướng từ sau ra trước, sang trái.

2. Kết luận về sự va chạm

- Vết 1 trên mô tô biển số 43H1-341.57 hình thành phù hợp do rìa mặt lặn, má lốp, niềng vành kim loại bên trái bánh trước của xe này va chạm với mặt sau, ngoài yếm chắn gió và ốp nhựa sườn xe tương ứng phía trong bên phải của xe mô tô biển số 43D1-536.74 đồng thời tạo nên vết 1 trên xe mô tô biển số 43D1-536.74.

- Vết 2 trên mô tô biển số 43H1-341.57 hình thành phù hợp do mặt trước trục đỉnh nan hoa bên trái bánh trước của xe này va chạm với mặt sau, ngoài chân đạp thắng bên phải của xe mô tô biển số 43D1-536.74 đồng thời tạo nên vết 2 trên xe mô tô biển số 43D1-536.74."

- Tại Biên bản làm việc ngày 21/4/2026 giữa Điều tra viên và Giám định viên Phòng K Công an thành phố T2 xác định: Không có cơ sở để giám định tốc độ của 02 xe mô tô biển kiểm soát: 43H1-341.57 và xe mô tô biển kiểm soát 43D1-536.74.

Tại bản Cáo trạng số 101/CT-VKS- KV3 ngày 14/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước C về tội “Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phước C, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phước C mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Phước C đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: Trả lại cho Nguyễn Phước C 01 giấy phép lái xe số 480232009583 tên Nguyễn Phước C;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Phước C.

Bị hại ông Lê Tự R đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Phước C.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phước C thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng đã truy tố là đúng. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện tiếp tục việc học và trở thành một công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/01/2026, bị cáo Nguyễn Phước C điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43H1-341.57 lưu thông trên đường Đ tại làn đường dành cho xe máy, xe thô sơ theo hướng từ Cầu vượt N Huế về hầm chui Đ. Lúc này, ông Lê Tự R điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 43D1-536.74 lưu thông trên đường Đ hướng từ hầm chui Đ về cầu vượt Ngã ba Huế ở làn đường đối diện phía bên kia đường. Khi đến khu vực giao nhau giữa đường B và đường Đ, ông Lê Tự R chuyển hướng rẽ trái qua đường để đi vào đường B. Do không chú ý quan sát, cùng với việc bị khuất tầm nhìn bởi các phương tiện giao thông di chuyển cùng chiều ở các làn đường khác nên xe mô tô biển kiểm soát 43H1-341.57 do C điều khiển đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 43D1-536.74 do ông R điều khiển gây tai nạn. Hậu quả ông Lê Tự R bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63%.

Hành vi của bị cáo C đã vi phạm vào khoản 28 Điều 9 và điểm b, c khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng số 101/CT-VKS-KV3 ngày 14/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước C là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Phước C là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Phước C có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức pháp luật, nhưng khi điều khiển phương tiện giao thông vào khu vực giao nhau, có chướng ngại vật và tầm nhìn bị hạn chế, bị cáo lại không chú ý quan sát, vi phạm quy định pháp luật về tham gia giao thông đường bộ, nên đã tông vào xe do bị hại điều khiển, gây thương tích 63%. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử phạt một hình phạt tương xứng, đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật.

Xét bị cáo Nguyễn Phước C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi thực hiện

hành vi phạm tội, bị cáo đã tích cực tác động gia đình khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông khi cơ thể có nồng độ cồn trong máu, ảnh hưởng đến tầm nhìn và khả năng điều khiển phương tiện; bị hại có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt, qua đó giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về việc quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Nguyễn Phước C có tuổi đời còn trẻ, hiện đang là sinh viên theo học tại trường Đại học B, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra, người bị hại xin xem xét không truy cứu trách nhiệm hình sự với bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật và các quy định tại địa phương nơi cư trú; có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Việc không buộc bị cáo phải đi chấp hành án mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ sức răn đe, tạo điều kiện để bị cáo được tiếp tục học tập, rèn luyện trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Phước C.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Nguyễn Phước C đã bồi thường cho bị hại Lê T1 Rủ số tiền 50.000.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Các vấn đề khác trong vụ án: Bị hại là ông Lê Tự R điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi cơ thể có nồng độ cồn trong máu là 27.7 mmol/l tương đương với 127.64 mg/100ml máu, vi phạm điểm d khoản 9 Điều 7 Nghị định 168 ngày 26/12/2024 của Chính phủ nên Cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính đối với ông R là có cơ sở.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 43H1-341.57 và 01 giấy đăng ký xe mang tên ông Nguyễn Phước N, đây là tài sản của ông N, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T2

đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho ông N là có cơ sở, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 43D1-536.74 là tài sản của ông Lê Tự R, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T2 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho ông R là có cơ sở, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- Đối với 01 giấy phép lái xe số 480232009583 mang tên Nguyễn Phước C là giấy tờ tùy thân của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phước C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phước C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phước C 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11 tháng 8 năm 2026.

Giao bị cáo Nguyễn Phước C về cho UBND phường N, thành phố Đà Nẵng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Nguyễn Phước C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Phước C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Phước C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phước C 01 giấy phép lái xe số 480232009583 tên Nguyễn Phước C.

(Vật chứng hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án thụ lý số 146/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2026)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Phước C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo Nguyễn Phước C)

Nơi nhận

- VKSND KV3-ĐN;
- THA DS TP Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - CATP Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bình

